

**CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ**  
*BÀI 7 - Chúa Jêsus được gọi là người Na-xa-rét.*

---

Ma-thi-ơ 2:19-23: Nhưng sau khi vua Hê-rốt băng, có một thiên sứ của Chúa hiện đến cùng Giô-sép trong chiêm bao, tại nước Ê-díp-tô, mà truyền rằng: Hãy chờ dậy, đem con trẻ và mẹ Ngài trở về xứ Y-sơ-ra-ên, vì những kẻ muốn giết con trẻ đã chết rồi. Giô-sép bèn chờ dậy, đem con trẻ và mẹ Ngài trở về xứ Y-sơ-ra-ên. Song khi nghe vua A-chê-la-u nói ngói vua cha là Hê-rốt mà trị vì tại xứ Giu-đê, thì Giô-sép sợ, không dám về; và bởi đã được Đức Chúa Trời mách bảo trong chiêm bao, nên người vào xứ Ga-li-lê, ở trong một thành kia tên là Na-xa-rét. Vậy là ứng nghiệm lời mấy đấng tiên tri đã nói rằng: Người ta sẽ gọi Ngài là người Na-xa-rét.

Trong cuộc sống của loài người, sự hiểu biết là vô cùng quan trọng cho tất cả mọi sự liên quan tới sự sống của loài người. Người ta sử dụng sự hiểu biết để chọn cho mình những sự tốt nhất, hay nhất, đẹp nhất, quý nhất cho cuộc đời của mình và như vậy là người ta sử dụng sự hiểu biết để chọn cho mình những giá trị tốt nhất, cao nhất cho thời gian và chất lượng phục vụ cho sự sống của mình.

Đức Chúa Trời là Đấng khôn ngoan và mưu luận đã tạo nên muôn vật trong vũ trụ này trong đó có trái đất mà loài người chúng ta đã và đang ở và muôn vật được Đức Chúa Trời tạo nên đều rất quan trọng vì mọi sự đó đã được tạo nên để phục vụ loài người, là loài được tạo nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời và tạo nên bằng hơi thở của Ngài.

Sáng thế ký 1:1-5: Ban đầu Đức Chúa Trời dựng nên trời đất. Vả, đất là vô hình và trống không, sự mờ tối ở trên mặt vực; Thần Đức Chúa Trời vận hành trên mặt nước. Đức Chúa Trời phán rằng: Phải có sự sáng; thì có sự sáng. Đức Chúa Trời thấy sáng là tốt lành, bèn phân sáng ra cùng tối. Đức Chúa Trời đặt tên sự sáng là ngày; sự tối là đêm. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ nhất.

Phần đầu của câu 2 chép: **Vả, đất là vô hình và trống không, sự mờ tối ở trên mặt vực;**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: <sup>2</sup>And the earth<sup>H776</sup> was without<sup>H8414</sup> form<sup>H8414</sup>, and void<sup>H922</sup>; and darkness<sup>H2822</sup> was upon the face<sup>H6440</sup> of the deep<sup>H8415</sup>. Nghĩa là: *Vả, trái đất (bấy giờ) không có hình dạng nào rõ rệt và hoang vu; Sự tối tăm bao phủ dày đặc chung quanh bề mặt;*

Lời Chúa đã chép rõ ràng trái đất vào lúc ban đầu (sự hiện hữu ở trước mặt Đức Chúa Trời) đã có nhưng lúc bấy giờ vì sự tối tăm dày đặc đã bao phủ chung quanh nó khiến không thể thấy được hình dạng của nó và như vậy, trái đất không có giá trị gì cả bởi không có sự sống nào ở trên nó.

Lời Chúa chép tiếp: **Thần Đức Chúa Trời vận hành trên mặt nước. Đức Chúa Trời phán rằng: Phải có sự sáng; thì có sự sáng.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: And the Spirit<sup>H7307</sup> of God<sup>H430</sup> moved<sup>H7363</sup> upon the face<sup>H6440</sup> of the waters<sup>H4325</sup>. And God<sup>H430</sup> said<sup>H559</sup>, Let there be light<sup>H216</sup>: and there was light<sup>H216</sup>. Nghĩa là: *Thần Đức Chúa Trời vận hành trên mặt nước. Đức Chúa Trời phán rằng: Phải có sự sáng; thì có sự sáng.*

Chúng ta hãy chú ý về chi tiết quan trọng được chép trong câu 2, đó là nước bao phủ trái đất, nhưng chỉ có Thần của Đức Chúa Trời mới thấy được mà thôi, vì dầu rằng ngoài các thiên sứ của Đức Chúa Trời trên thiên đàng ra và ma quỷ là kẻ đã bị Đức Chúa Trời đuổi ra khỏi thiên đàng và được ở chốn không trung ra, thì bấy giờ loài người chưa được dựng nên. Khi nói đến nước là nói đến nguồn cung cấp sự sống, vì trong nước có chứa không khí, là Ô-xy (một thành phần phải có ở trong nước).

Thần của Đức Chúa Trời hành động trên toàn bộ bề mặt của nước mà cả trái đất bấy giờ bị bao phủ hoàn toàn bởi nước và bấy giờ Đức Chúa Trời phán rằng: **Phải có sự sáng; thì có sự sáng.**

Để trái đất trở nên có giá trị, Đức Chúa Trời đã tạo nên sự sáng bằng Lời của Ngài và Ngài ra lệnh cho sự sáng đến trên trái đất và ngay lập tức sự sáng liền có cho cả trái đất này và Đức Chúa Trời thấy sự sáng đó là tốt lành cho mọi sự mà Đức Chúa Trời sẽ tạo nên cho được sống trên trái đất này.

Một điều rất quan trọng nữa được chép xuống đó là Đức Chúa Trời ấn định thời gian cho sự sáng hoạt động trên trái đất này, nghĩa là Đức Chúa Trời đã ấn định thời gian, kỳ định cho sự sáng để luân phiên soi sáng trên bề mặt của trái đất.

Sáng thế ký 1:4-5: Đức Chúa Trời thấy sáng là tốt lành, bèn phân sáng ra cùng tối. Đức Chúa Trời đặt tên sự sáng là ngày; sự tối là đêm. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ nhất.

Sự sáng được dùng để soi sáng trái đất này theo thời gian đó được Lời Chúa gọi là vì sáng lớn và đó là mặt trời được định vị không thay đổi ở trong khoảng không trên trời và trái đất được ấn định cho việc

quay chung quanh mặt trời và tự quay trên chính mình nó để có đủ bốn mùa và thời gian nhận được ánh sáng của mặt trời cho toàn bộ bề mặt của trái đất với thời gian được gọi là ban ngày là 12 giờ và như vậy, ban đêm cũng có 12 giờ, để thời gian muôn vật trên trái đất này nhận được ánh sáng của mặt trời mỗi ngày như nhau bởi sự quay của chính nó. Điều đặc biệt là trái đất được định cho việc quay theo hướng từ Tây sang Đông với vận tốc quay không hề thay đổi trải suốt thời gian nó được tạo dựng nên và hiện hữu trong vũ trụ này.

Điều đó mang ý nghĩa thuộc linh rằng: *hết thảy loài người sống trên trái đất này đều được Đức Chúa Trời ban ân điển cứu rỗi cho kể từ khi người ấy được sanh ra cho tới khi người ấy qua đời.*

Sáng thế ký 8:22: **Hết đất còn, thì mùa gieo giống cùng mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được.**

Nghĩa là: *Còn có người được sanh ra trên đất này, thì còn có luật pháp công bình của Đức Chúa Trời ban cho người ấy và sự nóng hay lạnh, mùa hạ hay mùa đông là bóng về sự cai trị của luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người.*

Trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng cho loài người (tâm linh loài người).

Chúa Jêsus là Con một của Đức Chúa Trời và Ngài với Đức Chúa Cha là một, như Lời Chúa đã chép trong Giăng 1:1-5: **Ban đầu có Lời (Lời của Đức Chúa Trời), Lời (của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời (của Đức Chúa Trời) là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời). Trong Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng.**

Khi Đức Chúa Trời phán phải có sự sáng thì liền có sự sáng và quyền phép của sự sáng đã phân rẽ sự tối tăm ra khỏi vùng thuộc về sự sáng và trước khi Đức Chúa Trời mạng lệnh về sự sáng thì Thần của Ngài hành động trên toàn bộ nơi mà Ngài sẽ ban cho sự sáng, bấy giờ Ngài mới phán Lời của Ngài để sự sáng của Ngài xuất hiện theo ý của Ngài.

Kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác nơi vườn Ê-đen, thì sự chết đã vào trong loài người hết thảy và quyền lực của sự tối tăm thuộc linh đã bao phủ trái đất này, khiến cho sự sáng nơi tâm linh của A-đam đã không thể chiếu ra được nữa, vì thế cho nên khi Đức Chúa Trời đến nơi vườn Ê-đen, Ngài đã không nhìn thấy A-đam.

Sáng thế ký 3:8-19: **Lối chiều, nghe tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời đi ngang qua vườn, A-đam và vợ ẩn mình giữa bụi cây, để tránh mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời. Giê-hô-va Đức Chúa Trời kêu A-đam mà phán hỏi rằng: Người ở đâu? A-đam thưa rằng: Tôi có nghe tiếng Chúa trong vườn, bèn sợ, bởi vì tôi lỏa lồ, nên đi ẩn mình. Đức Chúa Trời phán hỏi: Ai đã chỉ cho người biết rằng mình lỏa lồ? Người có ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn đó chẳng? Thưa rằng: Người nữ mà Chúa đã để gần bên tôi cho tôi trái cây đó và tôi đã ăn rồi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán hỏi người nữ rằng: Người có làm điều chi vậy? Người nữ thưa rằng: Con rắn dỗ dành tôi và tôi đã ăn rồi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn phán cùng rắn rằng: Vì mầy đã làm điều như vậy, mầy sẽ bị rửa sả trong vòng các loài súc vật, các loài thú đồng, mầy sẽ bò bằng bụng và ăn bụi đất trọn cả đời. Ta sẽ làm cho mầy cùng người nữ, dòng dõi mầy cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau. Người sẽ giày đạp đầu mầy, còn mầy sẽ cắn gót chân người. Ngài phán cùng người nữ rằng: Ta sẽ thêm điều cực khổ bội phần trong cơn thai nghén; người sẽ chịu đau đớn mỗi khi sanh con; sự dục vọng người phải xu hướng về chồng, và chồng sẽ cai trị người. Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi.**

Tội lỗi của A-đam đã khiến cho quyền lực của sự tối tăm bao phủ cả trái đất này mà sự tối tăm đó là nói về ma quỷ và nếu Đức Chúa Trời không thương xót thì loài người sẽ phải hư mất đời đời.

1 Giăng 5:18-20: **Chúng ta biết rằng ai sanh bởi Đức Chúa Trời, thì hẳn chẳng phạm tội; nhưng ai sanh bởi Đức Chúa Trời, thì tự giữ lấy mình, ma quỷ chẳng làm hại người được. Chúng ta biết mình thuộc về Đức Chúa Trời, còn cả thế gian đều phục dưới quyền ma quỷ. Nhưng chúng ta biết**

**Con Đức Chúa Trời đã đến, Ngài đã ban trí khôn cho chúng ta đặng chúng ta biết Đấng chân thật, và chúng ta ở trong Đấng chân thật, là ở trong Đức Chúa Jêsus Christ, Con của Ngài. Ấy chính Ngài là Đức Chúa Trời chân thật và là sự sống đời đời.**

Để cứu chuộc loài người, Đức Chúa Trời đã chọn dân Y-sơ-ra-ên là tuyển dân của Ngài và ý muốn của Đức Chúa Trời đối với dân Y-sơ-ra-ên đó là Ngài muốn dân Y-sơ-ra-ên vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài và làm theo, hầu cho họ sẽ nhờ quyền phép trong Lời của Ngài mà nhận được sự sống lại và sự sống đời đời. Nhưng kể từ khi dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô và nhận lãnh luật pháp của Đức Chúa Trời tại núi Si-na-i cho đến khi họ đã nhận lãnh cho mình xứ Ca-na-an, thì họ đã không làm theo như ý Đức Chúa Trời muốn, nhưng họ lại còn phạm thêm nhiều tội lỗi gồm ghẹo như các dân tộc khác trong thế gian này và bởi cố đó mà sự sáng thật có ở trong Lời của Đức Chúa Trời đã không thể khai phóng để giải cứu họ ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

Vì thế cho nên Đức Chúa Trời đã quyết định đem Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, vào thế gian này để thi hành sự cứu chuộc nhân loại.

**Ê-sai 9:1-6: Dân đi trong nơi tối tăm đã thấy sự sáng lớn; và sự sáng đã chiếu trên những kẻ ở xứ thuộc về bóng của sự chết. Chúa đã làm cho dân nầy thêm nhiều; và thêm sự vui cho họ. Mọi người đều vui mừng trước mặt Chúa, như vui mừng trong ngày mùa gặt, như người ta reo vui trong lúc chia của cướp. Vì Chúa đã bẻ cái ách họ mang, cái roi đánh trên vai họ, cái gậy của kẻ hà hiếp, như trong ngày của Ma-đi-an. Cả giày dép của kẻ đánh giặc trong khi giao chiến, cùng cả áo xông vấy máu, đều dùng để đốt và làm đồ chum lửa. Vì có một con trẻ sanh cho chúng ta, tức là một con trai ban cho chúng ta; quyền cai trị sẽ nấy trên vai Ngài. Ngài sẽ được xưng là Đấng Lạ lùng, là Đấng Mưu luận, là Đức Chúa Trời Quyền năng, là Cha Đời đời, là Chúa Bình an. Quyền cai trị và sự bình an của Ngài cứ thêm mãi không thôi, ở trên ngôi Đa-vít và trên nước Ngài, đặng làm cho nước bền vững, và lập lên trong sự chánh trực công bình, từ nay cho đến đời đời. Thật, lòng sốt sắng của Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ làm nên sự ấy!**

Qua tiên tri Ê-sai, Đức Chúa Trời đã báo trước về sự Con một của Ngài nghĩa là Con kế tự Ngài, sẽ đến thế gian này và nơi mà Con Ngài sẽ đến không phải là nơi cung điện của nhà vua, cũng không phải ở nơi thành phố, nhưng là nơi tối tăm, nơi thuộc về bóng của sự chết.

Cùng một nguyên tắc tạo nên trái đất này từ lúc ban đầu của cuộc tạo hoá, Thần của Đức Chúa Trời đã hành động trên nơi mà Ngài sẽ tỏ quyền phép của Ngài ra, đó là Thánh-Linh của Đức Chúa Trời đã đến trên nữ đồng trinh Ma-ri tại thành Na-xa-rét thuộc về xứ Ga-li-lê và tại đây, Con một của Đức Chúa Trời đã được cứu mang trong lòng của nữ đồng trinh Ma-ri, nhưng khi Ngài được sanh ra thì không phải là thành Na-xa-rét mà là ở thành Bết-lê-hem, quê hương của vua Đa-vít.

**Lu-ca 1:26-38: Đến tháng thứ sáu, Đức Chúa Trời sai thiên sứ Gáp-ri-ên đến thành Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê, tới cùng một người nữ đồng trinh tên là Ma-ri, đã hứa gả cho một người nam tên là Giô-sép, về dòng vua Đa-vít. Thiên sứ vào chỗ người nữ ở, nói rằng: Hỡi người được ơn, mừng cho người; Chúa ở cùng người. Ma-ri nghe nói thì bối rối, tự hỏi rằng lời chào ấy có nghĩa gì. Thiên-sứ bèn nói rằng: Hỡi Ma-ri, đừng sợ, vì người đã được ơn trước mặt Đức Chúa Trời. Nầy, người sẽ chịu thai và sanh một con trai mà đặt tên là Jêsus. Con trai ấy sẽ nên tôn trọng, được xưng là Con của Đấng Rất Cao; và Chúa, là Đức Chúa Trời, sẽ ban cho Ngài ngôi Đa-vít là tổ phụ Ngài. Ngài sẽ trị vì đời đời nhà Gia-cốp, nước Ngài vô cùng. Ma-ri bèn thưa rằng: Tôi chẳng hề nhận biết người nam nào, thì làm sao có được sự đó? Thiên sứ truyền rằng: Đức Thánh Linh sẽ đến trên người, và quyền phép Đấng Rất Cao sẽ che phủ người dưới bóng mình, cho nên con thánh sanh ra, phải xưng là Con Đức Chúa Trời. Kìa, Ê-li-sa-bét, bà con người, cũng đã chịu thai một trai trong lúc già nua; người ấy vốn có tiếng là son, mà nay cứu mang được sáu tháng rồi. Bởi vì không việc chi Đức Chúa Trời chẳng làm được. Ma-ri thưa rằng: Tôi đây là tôi tớ Chúa; xin sự ấy xảy ra cho tôi như lời người truyền! Đoạn thiên sứ lìa khỏi Ma-ri.**

Na-xa-rét là một làng rất nhỏ trong xứ Ga-li-lê và danh xưng này đã không hề được nhắc đến trong các phần thuộc về Giao-ước cũ mà chỉ được nói đến trong phần Tân-ước mà thôi. Nếu chỉ nhìn vào lời tiên tri mà Đức Chúa Trời đã cậy tiên tri Ê-sai để nói ra, thì người ta sẽ không thấy địa danh mà Đấng Cứu thế sẽ chiếu sự sáng lớn của Đức Chúa Trời ra cho muôn dân, vì dân Giu-đa vốn luôn tự hào rằng họ là tuyển

dân của Đức Chúa Trời và là dân có luật pháp của Đức Chúa Trời, vậy thì dân nào sẽ ứng với lời tiên tri rằng: **Dân đi trong nơi tối tăm đã thấy sự sáng lớn; và sự sáng đã chiếu trên những kẻ ở xứ thuộc về bóng của sự chết.**

Chúng ta hãy nhìn lại vùng đất mà Đức Chúa Trời đã chọn để Con một của Ngài nhập thế và cũng là nơi Con một Ngài khởi thi hành chức vụ chiếu sự sáng lớn của Đức Chúa Trời ra cho muôn dân.

**Lu-ca 2:1-14:** **Lúc ấy, Sê-sa Au-gút-tơ ra chiếu chỉ phải lập sổ dân trong cả thiên hạ. Việc lập sổ dân nầy là trước hết, và nhằm khi Qui-ri-ni-u làm quan tổng đốc xứ Sy-ri. Ai nấy đều đến thành mình khai tên vào sổ. Vì Giô-sép là dòng dõi nhà Đa-vít, cho nên cũng từ thành Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê, lên thành Đa-vít, gọi là Bết-lê-hem, xứ Giu-đê, để khai vào sổ tên mình và tên Ma-ri, là người đã hứa gả cho mình đang có thai. Đang khi hai người ở nơi đó, thì ngày sanh đẻ của Ma-ri đã đến. Người sanh con trai đầu lòng, lấy khăn bọc con mình, đặt nằm trong máng cỏ, vì nhà quán không có đủ chỗ ở. Vả, cũng trong miền đó, có mấy kẻ chăn chiên trú ngoài đồng, thức đêm canh giữ bầy chiên. Một thiên sứ của Chúa đến gần họ, và sự vinh hiển của Chúa chói lòa xung quanh, họ rất sợ hãi. Thiên sứ bèn phán rằng: Đừng sợ chi; vì nầy, ta báo cho các người một Tin Lành, sẽ làm một sự vui mừng lớn cho muôn dân; ấy là hôm nay tại thành Đa-vít đã sanh cho các người một Đấng Cứu thế, là Christ, là Chúa. Nầy là dấu cho các người nhìn nhận Ngài: Các người sẽ gặp một con trẻ bọc bằng khăn, nằm trong máng cỏ. Bỗng chốc có muôn vàn thiên binh với thiên sứ đó ngợi khen Đức Chúa Trời rằng: Sáng Danh Chúa trên các tầng trời rất cao, bình an dưới đất, ân trạch cho loài người!**

**Ma-thi-ơ 2:13-15:** **Sau khi mấy thầy đó đi rồi, có một thiên sứ của Chúa hiện đến cùng Giô-sép trong chiêm bao, mà truyền rằng: Hãy chờ dậy, đem con trẻ và mẹ Ngài trốn qua nước Ê-díp-tô, rồi cứ ở đó cho tới chừng nào ta bảo người; vì vua Hê-rốt sẽ kiếm con trẻ ấy mà giết. Giô-sép bèn chờ dậy, đem con trẻ và mẹ Ngài đang ban đêm lánh qua nước Ê-díp-tô. Người ở đó cho tới khi vua Hê-rốt băng, hầu cho ứng nghiệm lời Chúa đã dùng đấng tiên tri mà phán rằng: Ta đã gọi Con ta ra khỏi nước Ê-díp-tô.**

**Ma-thi-ơ 2:19-23:** **Nhưng sau khi vua Hê-rốt băng, có một thiên sứ của Chúa hiện đến cùng Giô-sép trong chiêm bao, tại nước Ê-díp-tô, mà truyền rằng: Hãy chờ dậy, đem con trẻ và mẹ Ngài trở về xứ Y-sơ-ra-ên, vì những kẻ muốn giết con trẻ đã chết rồi. Giô-sép bèn chờ dậy, đem con trẻ và mẹ Ngài trở về xứ Y-sơ-ra-ên. Song khi nghe vua A-chê-la-u nối ngôi vua cha là Hê-rốt mà trị vì tại xứ Giu-đê, thì Giô-sép sợ, không dám về; và bởi đã được Đức Chúa Trời mách bảo trong chiêm bao, nên người vào xứ Ga-li-lê, ở trong một thành kia tên là Na-xa-rét. Vậy là ứng nghiệm lời mấy đấng tiên tri đã nói rằng: Người ta sẽ gọi Ngài là người Na-xa-rét.**

Không phải tình cờ hay là ngẫu nhiên mà Đức Chúa Trời lại để cho Con một của Ngài nhập thế ở một nơi rồi sanh ra lại ở một nơi khác và rồi khi trưởng dưỡng lại trở lại nơi mà Con Ngài đã nhập thế.

Trở lại với vấn đề là *Tại sao Đức Chúa Trời lại chọn trái đất khi nó vô hình và trống không để tái tạo nó lại mà Ngài lại không dùng quyền phép siêu nhiên của Ngài để tạo nên một hành tinh mới trong sự vinh hiển của Ngài?*

Cũng một lẽ đó, *Tại sao Đức Chúa Trời lại chọn thành Na-xa-rét là nơi mà người ta gọi là vô danh, không có giá trị trong xã hội và bị ngay những người Giu-đa trong xứ Giu-đê cũng khinh dể vì có vùng đất đó chẳng có sự gì tốt ra được từ đó, để Con một Ngài được dưỡng dục và để rồi từ đó bắt đầu thi hành chức vụ cứu chuộc nhân loại?*

Rất nhiều người Giu-đa trong đó có những người Pha-ri-si đã không hiểu được ý nghĩa của Lời của Đức Chúa Trời mà họ đã có được trong tay mình, vì họ đã tưởng rằng, nếu họ dò xem Kinh-thánh thì sẽ nhờ đó mà được sự sống đời đời, nên Chúa Jêsus đã quở trách những người đó và Ngài cũng tỏ cho mọi người biết rằng, cả Kinh-thánh đều làm chứng về Ngài: **Các người dò xem Kinh Thánh, vì tưởng bởi đó được sự sống đời đời; ấy là Kinh Thánh làm chứng về ta vậy.** (Giăng 5:39)

Còn Đức Thánh-Linh thì dùng tội tổ của Ngài là Phao-lô thì phán dạy rằng: **Nhưng Kinh Thánh đã nhốt hết thảy mọi sự dưới tội lỗi, hầu cho điều chi đã hứa, bởi đức tin trong Đức Chúa Jêsus Christ mà được ban cho những kẻ tin. Trước khi đức tin chưa đến, chúng ta bị nhốt dưới sự canh giữ của luật pháp mà chờ đức tin phải bày ra. Ấy vậy, luật pháp đã như thầy giáo đặng dẫn chúng ta đến Đấng Christ, hầu cho chúng ta bởi đức tin mà được xưng công bình.** (Ga-la-ti 3:22-24)

**Na-xa-rét** là chữ Ναζωραῖος - **Nazo Raios**, số 3480 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *Nhánh cây, Chồi cây*,

Ê-sai 11:1-10: Có một chồi sẽ nứt lên từ gốc Y-sai, một nhánh từ rễ nó sẽ ra trái. Thần của Đức Giê-hô-va sẽ ngự trên Ngài, tức là thần khôn ngoan và thông sáng, thần mưu toan và mạnh sức, thần hiểu biết và kính sợ Đức Giê-hô-va. Ngài lấy sự kính sợ Đức Giê-hô-va làm vui; chẳng phán xét theo mắt mình thấy, và chẳng cứ sự tai nghe mà đoán định. Nhưng Ngài sẽ dùng sự công bình xét đoán kẻ nghèo, và xử lý ngay thẳng cho kẻ nhu mì trên đất. Ngài sẽ đánh thế gian bằng cái gậy của miệng mình, và lấy hơi thở nơi môi mà giết kẻ ác. Sự công bình sẽ làm dây thắt lưng của Ngài, sự thành tín sẽ làm dây ràng hông. Bấy giờ muông sói sẽ ở với chiên con, beo nằm với dê con; bò con, sư tử con với bò nuôi mập cùng chung một chỗ, một đứa con trẻ sẽ dắt chúng nó đi. Bò cái sẽ ăn với gấu; các con nhỏ chúng nó nằm chung, sư tử ăn cỏ khô như bò. Trẻ con đang bú sẽ chơi kè ổ rắn hổ mang, trẻ con thôi bú sẽ thò tay vào hang rắn lục. Nó chẳng làm hại, chẳng giết ai trong cả núi thánh của ta; vì thế gian sẽ đầy dẫy sự hiểu biết Đức Giê-hô-va, như các dòng nước che lấp biển. Xảy ra trong ngày đó, rễ Y-sai đứng lên làm cờ cho muôn dân, các nước đều tìm đến Ngài, nơi an nghỉ của Ngài sẽ được vinh hiển.

Câu 1 chép: Có một chồi sẽ nứt lên từ gốc Y-sai, một nhánh từ rễ nó sẽ ra trái.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: **And there shall come<sup>H3318</sup> forth<sup>H3318</sup> a rod<sup>H2415</sup> out of the stem<sup>H1503</sup> of Jesse<sup>H3448</sup>, and a Branch<sup>H5342</sup> shall grow<sup>H6509</sup> out of his roots<sup>H8328</sup>**: Có nghĩa là: *Có một chồi mọc ra từ gốc Y-sai (Jesse) và một nhánh (branch) sẽ mọc ra từ rễ của nó.*

Chữ **nứt lên** trong câu 1 này mang ý nghĩa về sự bất ngờ mọc ra từ một gốc mà người ta đã tưởng rằng đã khô rồi, không thể sanh ra được nhánh nào nữa và đó chính là điều mà Đức Chúa Trời đã biết trước về sự dân Y-sơ-ra-ên đã nói qua môi miệng họ về sự trông mong Đấng Cứu thế nhưng trong lòng của họ thì lại trông mong vào chính xác thịt của họ, đó là người ta trông cậy và hy vọng vào con cháu của mình sẽ đứng dậy để giải cứu họ ra khỏi ách đô hộ của người Rô-ma.

Chữ **một nhánh từ rễ nó sẽ ra trái** đã giấu kín địa danh mà Con một của Đức Chúa Trời nhập thế và cũng là nơi mà Con một của Đức Chúa Trời bắt đầu thi hành chức vụ cứu chuộc nhân loại. Chính chữ **nhánh** trong câu 1 này đã được chép xuống nhưng người ta đã không để ý nên không nhận biết được đó chính là nơi mà Đức Chúa Trời đã chọn để Con một của Ngài được nhập thế và sau đó sẽ lớn lên để thi hành chức vụ cứu chuộc nhân loại, đó chính là Na-xa-rét, một nơi vô danh, một nơi mà ít ai lại ngờ rằng Đấng Cứu thế Jêsus sẽ ra từ đó.

Đức Chúa Trời công bình vốn đã chọn dân Giu-đa để Con một của Ngài nhập thế và Ngài cũng đã chọn Bết-lê-hem để Con một của Ngài được sanh ra, nhưng vì cơ dân Giu-đa đã không vui mừng đón nhận Con một của Đức Chúa Trời để hầu việc và thờ phượng, nên Đức Chúa Trời đã khiến cho Con một của Ngài đến một nơi mà người ta không bao giờ ngờ rằng, xứ mình lại được Vua của các vua, Chúa của các chúa ngự đến và ở giữa mình, thật như Lời của Đức Chúa Trời đã phán rằng: **Ê-sai bèn nói rằng: Hỡi nhà Đa-vít, hãy nghe! Các người cho làm phiền người ta là nhỏ mọn, mà muốn làm phiền Đức Chúa Trời ta nữa sao? Vậy nên, chính Chúa sẽ ban một điếm cho các người: nầy một gái đồng trinh sẽ chịu thai, sanh ra một trai, và đặt tên là Em-ma-nu-ên.** (Ê-sai 7:13-14)

**Em-ma-nu-ên** có nghĩa là: *Đức Chúa Trời ở cùng chúng ta.*

Na-xa-rét sẽ chẳng bao giờ vui mừng vì cơ cái tên của mình, thật là một xứ nghèo hèn chẳng có dân nào muốn dọn đến để ở cho đến khi nơi đó được liên kết với Danh của Chúa Jêsus và kể từ khi Chúa Jêsus bắt đầu thi hành chức vụ, Na-xa-rét được trở nên nổi tiếng vì Danh của Chúa Jêsus và được nhắc đến trong tất cả mọi nơi nào Tin-Lành của Đức Chúa Jêsus Christ được công bố.

Trái đất vốn vô hình và hoang vu, vô giá trị cho đến khi Thần của Đức Chúa Trời hành động và ban sự sáng cho nó. Thành Na-xa-rét chưa từng ao ước, chưa từng cầu xin Đức Chúa Trời làm điều gì cho mình cũng như trái đất đã chẳng từng cầu xin Đức Chúa Trời làm ơn cho nó, nhưng Đức Chúa Trời đã chọn trái đất này cũng như Ngài đã chọn Na-xa-rét làm nơi mà Con một Ngài là Đấng cứu chuộc nhân loại sẽ đến và sống với loài người để thi hành sự cứu chuộc.

Khi xưa, Môi-se đã cầu xin Đức Chúa Trời cho mình được thấy sự vinh hiển của Ngài và Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se rằng: **Đức Giê-hô-va phán rằng: Ta sẽ làm cho các sự nhân từ ta phát ra trước mặt người; ta hô danh Giê-hô-va trước mặt người; làm ơn cho ai ta muốn làm ơn, và thương xót ai ta muốn thương xót.**

Sự vinh hiển của Đức Chúa Trời sẽ được thấy qua môi miệng của những tấm lòng được Giê-hô-va Đức Chúa Trời hằng sống thương xót và làm ơn cho.

Giăng 1:11-15: Ngài đã đến trong xứ mình, song dân mình chẳng hề nhận lấy. Nhưng hễ ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy. Lời (của Đức Chúa Trời) đã trở nên xác thịt, ở giữa chúng ta, đầy ơn và lẽ thật; chúng ta đã ngắm xem sự vinh hiển của Ngài, thật như vinh hiển của Con một đến từ nơi Cha.

Khi Chúa Jêsus đang thi hành chức vụ, Ngài cũng đã dùng ví dụ để răn dạy và quở trách những người Giu-đa vô tín hầu cho họ biết Đức Chúa Trời công bình sẽ tước bỏ sự vinh hiển của những kẻ không xứng đáng với tình yêu của Đức Chúa Trời.

Ma-thi-ơ 24:33-44: **Hãy nghe lời ví dụ khác. Có người chủ nhà kia, trồng một vườn nho, rào chung quanh, ở trong đào một cái hầm ép rượu, và cất một cái tháp; rồi cho những kẻ trồng nho mướn, và đi qua xứ khác. Đến mùa hái trái, người chủ sai đầy tớ đến cùng bọn trồng nho, đặt thâu hoa lợi. Bọn trồng nho bắt các đầy tớ, đánh người nầy, giết người kia, và ném đá người nọ. Người chủ lại sai đầy tớ khác đông hơn khi trước; thì họ cũng đối đãi một cách. Sau hết, người chủ sai chính con trai mình đến cùng họ, vì nói rằng: Chúng nó sẽ kính trọng con ta. Nhưng khi bọn trồng nho thấy con đó, thì nói với nhau rằng: Người nầy là kẻ kế tự đây; hê! hãy giết nó đi, và chiếm lấy phần gia tài nó. Họ bèn bắt con ấy, quăng ra ngoài vườn nho, và giết đi. Vậy, khi người chủ vườn nho đến, thì sẽ xử với bọn làm vườn ấy thế nào? Chúng trả lời rằng: Người chủ sẽ diệt đồ hung ác ấy cách khổ sở, và cho bọn trồng nho khác mướn vườn ấy, là kẻ sẽ nộp hoa lợi lúc đến mùa. Đức Chúa Jêsus phán cùng họ rằng: Các người há chưa hề đọc lời trong Kinh Thánh: Hòn đá đã bị người xây nhà bỏ ra, Trở nên đá đầu góc nhà; Ấy là việc Chúa làm, và là một sự lạ trước mắt chúng ta, hay sao? Bởi vậy, ta phán cùng các người, nước Đức Chúa Trời sẽ cất khỏi các người, và cho một dân khác là dân sẽ có kết quả của nước đó. Kẻ nào rơi trên hòn đá ấy sẽ bị giập nát, còn kẻ nào bị đá ấy rớt nhằm thì sẽ tan tành như bụi.**

Chúng ta hãy nhìn vào công việc của Đức Chúa Trời để biết sự công bình của Ngài đối với dân Giu-đa cũng như với muôn dân trên đất này.

Đức Chúa Trời đã chọn Ma-ri và Giô-sép là dân Giu-đa sống tại Na-xa-rét để Ngài hợp pháp nhập thể theo kế hoạch đã định của Đức Chúa Trời và như vậy là ứng nghiệm lời đáng tiên tri Ê-sai đã nói: **Có một chồi sẽ nứt lên từ gốc Y-sai, một nhánh từ rễ nó sẽ ra trái.** (Ê-sai 11:1)

Gốc Y-sai là nói về chi phái Giu-đa (*Y-sai là cha của Đa-vít, người được Đức Chúa Trời xức dầu cho để làm vua Y-sơ-ra-ên*) và nhánh từ rễ nó là nói về Giô-sép và Ma-ri, hai người này là dân Giu-đa nhưng sống tại thành Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê.

Đức Chúa Trời đã khiến Con một của Ngài được sanh ra tại thành Bết-lê-hem xứ Giu-đê, ứng nghiệm lời của đáng tiên tri Mi-chê: **Hỡi Bết-lê-hem Ép-ra-ta, người ở trong hàng ngàn Giu-đa là nhỏ lắm, song từ nơi người sẽ ra cho ta một Đấng cai trị trong Y-sơ-ra-ên; gốc tích của Ngài bởi từ đời xưa, từ trước vô cùng.** (Mi-chê 5:1)

Nhưng dân Giu-đa tại Bết-lê-hem đã không đón nhận Ngài như đón nhận Vua của mình, dầu rằng họ đã có lời tiên tri báo trước về sự đến của Ngài và ngay cả khi những người chăn chiên được thiên sứ của Đức Chúa Trời loan báo tin lành rằng: **Đừng sợ chi; vì nầy, ta báo cho các người một Tin Lành, sẽ là một sự vui mừng lớn cho muôn dân; ấy là hôm nay tại thành Đa-vít đã sanh cho các người một Đấng Cứu thế, là Christ, là Chúa.** Nầy là dấu cho các người nhìn nhận Ngài: **Các người sẽ gặp một con trẻ bọc bằng khăn, nằm trong máng cỏ.** (Lu-ca 2:10-12) và những người chăn chiên này đã theo lời mách bảo của thiên sứ mà được thấy Đấng Cứu thế và họ cũng đã đi ra để loan báo tin vui đó cho mọi người,

nhưng người ta đã không đến để thờ phượng Ngài và không đón nhận Ngài như họ đáng phải làm.

**Lu-ca 2:15-20:** Sau khi các thiên sứ lia họ lên trời rồi, bọn chăn nói với nhau rằng: Chúng ta hãy tới thành Bết-lê-hem, xem việc đã xảy đến mà Chúa cho chúng ta hay. Vậy, họ vội vàng đi đến đó, thấy Ma-ri, Giô-sép, và thấy con trẻ đang nằm trong máng cỏ. Đã thấy vậy, họ bèn thuật lại những lời thiên sứ nói về con trẻ đó. Ai nấy nghe chuyện bọn chăn chiên nói, đều lấy làm lạ. Còn Ma-ri thì ghi nhớ mọi lời ấy và suy nghĩ trong lòng. Bọn chăn chiên trở về, làm sáng danh và ngợi khen Đức Chúa Trời về mọi điều mình đã nghe và thấy y như lời đã bảo trước cùng mình.

Ngay cả Giô-sép và Ma-ri cũng lấy làm lạ về những lời của những người chăn chiên thuật lại những gì mà họ đã nhận được từ thiên sứ của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời đã ban Con một của Ngài cho hết thảy những người nào có lòng trông đợi sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời, nhưng đối với Đức Chúa Trời thì Đức Chúa Jêsus Christ là Con một của Ngài, còn đối với loài người chúng ta thì Con một của Đức Chúa Trời đó lại chính là Vua của các vua, là Chúa của các chúa, nghĩa là hết thảy mọi thế lực ở trên trời và bên dưới đất này đều phải quỳ xuống và quy phục khi nghe đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ. Điều đó đã không khiến nhiều người tin Chúa tỉnh thức về thái độ của mình trước sự ban cho của Đức Chúa Trời, vì thế cho nên ngay cả khi những người tin Chúa đã nhận được sự ban cho của Đức Chúa Trời, mà họ cũng không nhận ra rằng: **Đáng Lạ lùng, là Đáng Mưu luận, là Đức Chúa Trời Quyền năng, là Cha Đồi đời, là Chúa Bình an** đang ở với họ và ở trong họ như Lời Chúa đã chép rằng **Em-ma-nu-ên- Đức Chúa Trời ở cùng chúng ta.**

Rất nhiều người tin Chúa tin rằng, Đức Chúa Jêsus Christ là Đáng cứu chuộc mình, nhưng trong cuộc sống hằng ngày, họ vẫn hoặc ngửa cổ lên trời, hoặc gục đầu xuống đất để khóc và cầu xin Đức Chúa Trời giải cứu mình thoát khỏi những sự tai ương, khỏi những bệnh tật cùng những sự thuộc về sự rửa sả đang vây quanh mình, mà họ không biết rằng, họ đang tự tố cáo mình ở trước mặt Đức Chúa Trời rằng họ là kẻ vô tín, bởi vì khi họ tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình thì Đức Chúa Trời đã nghe và Ngài đã ban Đức Chúa Jêsus Christ cho họ để **bỏ cái ách họ mang, cái roi đánh trên vai họ, cái gậy của kẻ hà hiếp, như trong ngày của Ma-đi-an. Cả giày dép của kẻ đánh giặc trong khi giao chiến, cùng cả áo xông vấy máu, đều dùng để đốt và làm đồ chum lửa.** Nghĩa là Đức Chúa Trời đã ban cho những người kêu xin Ngài sự giải cứu giải phóng và giải thoát ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết và quyền phép đó sẽ được khai phóng khi họ làm theo Lời của Đức Chúa Trời y như Đức Chúa Trời đã làm cho loài người vậy, đó là: **Vì có một con trẻ sanh cho chúng ta, tức là một con trai ban cho chúng ta; quyền cai trị sẽ nấy trên vai Ngài. Ngài sẽ được xưng là Đáng Lạ lùng, là Đáng Mưu luận, là Đức Chúa Trời Quyền năng, là Cha Đồi đời, là Chúa Bình an. Quyền cai trị và sự bình an của Ngài cứ thêm mãi không thôi, ở trên ngai Đa-vít và trên nước Ngài, đặng làm cho nước bền vững, và lập lên trong sự chánh trực công bình, từ nay cho đến đời đời. Thật, lòng sốt sắng của Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ làm nên sự ấy!**

Nếu những người tin Chúa không công bố Lời của Đức Chúa Trời qua môi miệng của mình thì điều đó có nghĩa là người ấy vẫn đang tiếp tục cứu mang sự giải cứu của Đức Chúa Trời ở trong lòng, trong đầu, trong trí mình chứ không làm theo Lời của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời đã phán dạy Giô-suê không phải chỉ nhớ Lời của Đức Chúa Trời ở trong lòng, trong đầu, trong trí mình, mà phải nói ra, phải suy gẫm và phải làm theo, thì bấy giờ người ta mới được thành công, thịnh vượng trong cuộc sống của mình.

**Giô-suê 1:8:** **Quyển sách luật pháp này chớ xa miệng người, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy người mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước.**

Môi-se cũng đã dạy dân Y-sơ-ra-ên rằng: **Điều răn này mà ta truyền cho người ngày nay chẳng phải cao quá người, hay là xa quá cho người. Nó chẳng phải ở trên trời, để người nói rằng: Ai sẽ lên trời đem nó xuống cho chúng tôi nghe, đặng chúng tôi làm theo? Nó cũng chẳng phải ở bên kia biển, để người nói rằng: Ai sẽ đi qua bên kia biển, đem nó về cho chúng tôi nghe, đặng chúng tôi làm theo? Vì lời này rất gần người, ở trong miệng và trong lòng người, để người làm theo nó.** (Phục truyền luật lệ ký 30:11-14).

Đức Thánh-Linh đã dùng thánh đồ Phao-lô tiếp tục nhắc lại điều mà Môi-se đã dạy dân Y-sơ-ra-ên:

**Rô-ma 10:5-10:** **Vả, Môi-se luận sự công bình đến bởi luật pháp cách nầy: Hễ ai làm theo điều đó thì nhờ đó mà sống. Nhưng sự công bình đến bởi đức tin, thì nói như vậy: Chớ nói trong lòng người rằng: Ai sẽ lên trời? ấy là để đem Đấng Christ xuống; hay là: Ai sẽ xuống vực sâu? ấy là để đem Đấng Christ từ trong kẻ chết lại lên. Nhưng nói làm sao? Đạo ở gần người, ở trong miệng và trong lòng người. Ấy là đạo đức tin mà chúng ta giảng dạy. Vậy nếu miệng người xưng Đức Chúa Jê-sus ra và lòng người tin rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, thì người sẽ được cứu; vì tin bởi trong lòng mà được sự công bình, còn bởi miệng làm chứng mà được sự cứu rỗi.**

Chữ **cứu rỗi** trong câu 10 trên, đó là chữ **σωτηρία** - **Soteria**, số 4991 của tiếng Hy-Lạp, có nghĩa là: **giải cứu, giải phóng, giải thoát, chữa lành, bảo tồn, duy trì, làm cho vững mạnh.**

Chúng ta hãy ghi nhớ Lời Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán và Lời Ngài là nguyên tắc không bao giờ thay đổi, đó là: **Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được.** (Giăng 15:4-5)

Kinh-thánh chép: **Quyền cai trị và sự bình an của Ngài cứ thêm mãi không thôi, ở trên ngôi Đa-vít và trên nước Ngài, đặng làm cho nước bền vững, và lập lên trong sự chánh trực công bình, từ nay cho đến đời đời. Thật, lòng sốt sắng của Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ làm nên sự ấy!**

Nếu người tin Chúa mà không đến với Lời của Đức Chúa Trời, không bám chặt lấy, không giữ chặt lấy, không làm bạn với và không sở hữu Lời của Đức Chúa Trời cho sự sống mình, thì người ấy mãi mãi là người Na-xa-rét khi không có Chúa Jê-sus ngự đến vậy và cả cuộc đời của người ấy sẽ mãi mãi chẳng có sự gì tốt ra từ mình cả cho đến khi người ấy để Đức Chúa Jê-sus Christ ngự vào và làm chủ cuộc đời của mình, thì bấy giờ người ấy có thể dạn dĩ mà công bố như sứ đồ Phi-e-rơ rằng: **Hỡi người Y-sơ-ra-ên, hãy nghe lời nầy: Đức Chúa Jê-sus ở Na-xa-rét, tức là Người mà Đức Chúa Trời đã dùng làm việc quyền phép, sự lạ và dấu lạ ở giữa các người, để làm chứng cho Người trong vòng các người, như chính các người đều biết. Người đó bị nộp theo ý định trước và sự biết trước của Đức Chúa Trời, các người đã mượn tay độc ác mà đóng đinh Người trên thập tự giá và giết đi. Nhưng Đức Chúa Trời đã khiến Người sống lại, bứt đứt dây trói của sự chết, vì nó không thể giữ Người lại dưới quyền nó. Bởi chưng vua Đa-vít có nói về Người rằng: Tôi từng thấy Chúa ở trước mặt tôi luôn, vì Ngài ở bên hữu tôi, hầu cho tôi chẳng bị rúng động chút nào. Bởi cố đó, lòng tôi vui vẻ, lưỡi tôi mừng rỡ, và xác thịt tôi cũng sẽ yên nghỉ trong sự trông cậy; Vì Chúa sẽ chẳng để linh hồn tôi nơi âm phủ, và chẳng cho Đấng Thánh của Ngài hư nát đâu. Chúa đã cho tôi biết đường sự sống; Cũng sẽ cho tôi đầy lòng vui mừng trước mặt Ngài.** (Công vụ các sứ đồ 2:22-28)

Chúng ta có tin rằng Đức Chúa Trời đã định từ trước sáng thế cho chúng ta được hưởng ân điển của Ngài qua Con một yêu dấu của Ngài không? Nếu chúng ta tin thì chúng ta phải sở hữu lấy ân điển mà Đức Chúa Trời đã ban cho mình để được sống lại và hầu việc Ngài bằng quyền phép có trong Danh của Đức Chúa Jê-sus ở Na-xa-rét: **Vả, chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định. Vì những kẻ Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để nên giống như hình bóng Con Ngài, hầu cho Con nầy được làm Con cả ở giữa nhiều anh em; còn những kẻ Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi, những kẻ Ngài đã gọi, thì Ngài cũng đã xưng là công bình, và những kẻ Ngài đã xưng là công bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển. Đã vậy thì chúng ta sẽ nói làm sao? Nếu Đức Chúa Trời vừa giúp chúng ta, thì còn ai nghịch với chúng ta? Ngài đã không tiếc chính Con mình, nhưng vì chúng ta hết thảy mà phó Con ấy cho, thì Ngài há chẳng cũng sẽ ban mọi sự luôn với Con ấy cho chúng ta sao? (Rô-ma 8:28-32)**